

Số: 123/KH-TrMNNB

Noong Bua, ngày 15 tháng 9 năm 2021

KẾ HOẠCH

Thực hiện công khai các hoạt động của nhà trường Năm học 2021-2022

Căn cứ Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân;

Trên cơ sở thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm học 2021-2022 của trường mầm non Noong Bua;

Trường mầm non Noong Bua xây dựng Kế hoạch thực hiện quy định về công khai trong hoạt động của đơn vị như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Thực hiện công khai cam kết của nhà trường về chất lượng giáo dục và công khai về chất lượng thực tế, về điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục, về thu, chi tài chính để phụ huynh học sinh và xã hội tham gia giám sát và đánh giá trường theo qui định của pháp luật.

- Thực hiện công khai của nhà trường nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của trường trong quản lý nguồn lực và đảm bảo chất lượng giáo dục.

II. NỘI DUNG CÔNG KHAI

Thực hiện theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân:

1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế;
2. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục;
3. Công khai thu, chi tài chính.

III. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Bà Nguyễn Thị Lý - Hiệu trưởng

- Chịu trách nhiệm chung, chỉ đạo các thành viên thực hiện nghiêm túc, quy chế, kế hoạch đã đề ra; kiểm tra các thành viên trong ban chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

2. Bà Phan Thị Minh Nguyệt– P. Hiệu trưởng – Chịu trách nhiệm CM.

- Lập kế hoạch, nghiên cứu và tham mưu việc thực hiện các văn bản có liên quan thực hiện Quy chế công khai trong nhà trường.

* Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế:

2.1. Cam kết chất lượng giáo dục: Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ mục tiêu dự kiến đạt được; số lượng giáo viên thực hiện chương trình giáo dục mầm non; tổng hợp đánh giá kết quả đạt được trên trẻ theo các lĩnh vực phát triển; các hoạt động hỗ trợ chăm sóc, giáo dục trẻ ở trong năm học (Theo Biểu mẫu 01).

2.2. Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục thực tế: tổng hợp số trẻ/nhóm; số trẻ em học hai buổi/ngày; số trẻ em khuyết tật học hòa nhập; số trẻ em được tổ chức ăn bán trú; số trẻ em được kiểm tra sức khỏe định kỳ; kết quả phát triển sức khỏe của trẻ em; số trẻ được học chương trình chăm sóc, giáo dục, có sự phân chia theo các nhóm tuổi (Theo Biểu mẫu 02).

2.3. Cơ sở vật chất: diện tích đất, sân chơi, tính bình quân trên một trẻ; số lượng, diện tích các loại phòng học và phòng chức năng, tính bình quân trên một trẻ; số lượng các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có và còn thiếu so với quy định; số lượng đồ chơi ngoài trời, tính bình quân trên một nhóm hoặc lớp (Theo Biểu mẫu 03).

2.4. Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên:

+ Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được chia theo hạng chức danh nghề nghiệp, chuẩn nghề nghiệp và trình độ đào tạo (Theo Biểu mẫu 04).

+ Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được đào tạo, bồi dưỡng; hình thức, nội dung, trình độ và thời gian đào tạo và bồi dưỡng trong năm học và 2 năm tiếp theo.

2.5. Kế hoạch xây dựng cơ sở giáo dục đạt chuẩn quốc gia:

- Xây dựng kế hoạch duy trì và nâng cao các tiêu chuẩn theo Thông tư số 19/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định kiểm định chất lượng và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia; rà soát kỹ các tiêu chí trong mỗi tiêu chuẩn, xây dựng kế hoạch, đặc biệt là các giải pháp thực hiện theo lộ trình đề nghị kiểm định chất lượng đạt cấp độ 3 và công nhận trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

- Hàng năm tham mưu thực hiện đánh giá và công khai kết quả đạt được qua các mốc thời gian (*Cuối mỗi năm học*).

3. Bà Nguyễn Thị Chinh - Kế toán - chịu trách nhiệm

- Tình hình tài chính của cơ sở giáo dục: Thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý tài chính.

+ Thực hiện Luật ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015; Luật Kế toán ngày 20/10/2015; Luật quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017; Nghị định số

13/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách Nhà nước; Thông tư số 107/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính Hướng dẫn Chế độ Kế toán hành chính, sự nghiệp;

+ Thực hiện công khai ngân sách theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 29 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

+ Công khai các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân theo Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Thực hiện niêm yết các biểu mẫu công khai dự toán, quyết toán thu, chi theo các văn bản quy định hiện hành về công khai quản lý tài chính.

- Học phí và các khoản thu khác từ người học: Mức thu học phí và các khoản thu khác theo từng năm học và dự kiến cho 2 năm học tiếp theo.

+ Thực hiện chế độ miễn, giảm thực hiện theo Nghị định 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ; Thông tư 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC ngày 30/03/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Tài chính.

- Thành lập Hội đồng xét duyệt, chi trả chế độ cho trẻ em, công khai minh bạch danh sách, số lượng học sinh được hưởng chính sách hỗ trợ, miễn giảm học phí về thực hiện các chế độ chính sách cho học sinh năm học 2021-2022.

- Công khai minh bạch các khoản chi theo từng năm học: Các khoản chi lương (Tăng lương tối thiểu, nâng lương thường xuyên, nâng lương trước thời hạn, vượt khung, các khoản phụ cấp khác); chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp, hội thảo, chi tham quan học tập trong nước và nước ngoài; mức thu nhập hằng tháng của giáo viên và cán bộ quản lý (mức cao nhất, bình quân và thấp nhất); chi đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi.

4. Ban thanh tra nhân dân, tổ trưởng các tổ CM, tổ văn phòng

- Cùng phối hợp trong việc thực hiện quy chế và tham gia kiểm tra kế hoạch thực hiện công khai trong nhà trường; tổng hợp, cung cấp những nội dung yêu cầu của tổ thực hiện công khai.

- Tham gia các hoạt động khác khi được hiệu trưởng phân công.

5. Bộ phận Văn thư:

- Lưu trữ và cung cấp danh mục các văn bản có liên quan đến công tác công khai cho các thành viên trong Ban chỉ đạo thực hiện công tác công khai để nghiên cứu thực hiện; chuyển các văn bản chỉ đạo của các cấp vào gmail của từng CBGVNV nghiên cứu thực hiện theo nhiệm vụ được phân công.

- Lưu trữ hồ sơ công khai hàng năm.

IV. HÌNH THỨC VÀ THỜI ĐIỂM CÔNG KHAI

1. Đối với các nội dung quy định tại Điều 5 của Quy chế.
 - Công khai trên trang thông tin điện tử vào tháng 6 hằng năm.
 - Niêm yết công khai tại bảng tin của nhà trường đảm bảo thuận tiện cho cha mẹ học sinh, cán bộ, giáo viên và nhân viên nhà trường xem xét. Thời điểm công bố là tháng 6 hằng năm và cập nhật đầu năm học (tháng 9) và sau các kì kiểm tra định kỳ.
 - Để chuẩn bị cho năm học mới, nhà trường có thể cung cấp thêm các thông tin liên quan khác để cha mẹ học sinh nắm rõ và phối hợp thực hiện.
 - Báo cáo bằng văn bản đến các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan.

2. Cung cấp thông tin theo yêu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Xây dựng kế hoạch thực hiện theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân.
2. Tổ chức tự kiểm tra đánh giá đơn vị và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

Trên đây là kế hoạch công khai các hoạt động của nhà trường theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo./.

Nơi nhận:

- Theo phân công;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Lý